

Số: 230/BC-BQLKKT

An Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO
Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng

a) Các hình thức cụ thể đã được thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng chống tham nhũng

Trong năm 2020, Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Luật cán bộ, Công chức 2019; Luật an ninh mạng 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Chính Phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Công văn 881-CV/TU ngày 27/9/2019 về thực hiện cuộc vận động “Cán bộ, công chức, viên chức nói không với tiêu cực”; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 19/02/2020 của ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác phòng, chống tham năm 2020; Kế hoạch số 693/KH-UBND ngày 01/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN giai đoạn 2019-2021; Kế hoạch số 704/KH-UBND ngày 05/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN năm 2020 theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 11/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 276/KH-UBND ngày 25/5/2020 về thực hiện chương trình công tác năm 2020 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng; Kế hoạch số 25/KH-TTT ngày 21/5/2020 về thực hiện đẩy mạnh kiểm soát tham nhũng trong khu vực công năm 2020,... Công tác tuyên truyền, phổ biến được thực hiện chủ yếu thông qua việc lồng ghép vào các buổi sinh hoạt trong chi bộ, họp báo, hội nghị cơ quan, kết hợp với việc gửi tài liệu cho công chức, viên chức trong cơ quan thông qua phần mềm văn phòng điện tử (iOffice), Email.

b) Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

- Bên cạnh việc thực hiện tuyên truyền những văn bản của các Bộ, ngành Trung ương, những chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và hướng dẫn của các Sở, ngành liên quan về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế đã chỉ đạo Văn phòng phối hợp cùng các phòng, trung tâm, đơn vị trực thuộc thực hiện triển khai cho toàn thể công chức, viên chức thuộc phạm vi, xây dựng và ban hành những chương trình, kế hoạch cụ thể thực hiện phòng, ngừa tham nhũng, như: Kế hoạch 270/KH-BQLKKT ngày 25/02/2020 về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2020; Kế hoạch 163/KH-BQLKKT ngày 06/02/2020 về tổ chức phong trào thi đua năm 2020; Kế hoạch 201/KH-BQLKKT ngày 11/02/2020 về theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2020; Kế hoạch số 715/KH-BQLKKT ngày 05/5/2020 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2020.

- Thông qua công tác tuyên truyền, phổ biến đã giúp cho công chức, viên chức trong cơ quan hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc thực hiện các biện pháp nhằm ngăn ngừa tham nhũng, tiêu cực, cập nhật được những văn bản quy phạm pháp luật mới do Chính phủ, UBND tỉnh ban hành để có thể triển khai thực hiện công tác này một cách thiết thực, hiệu quả.

c) Về tình hình tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng chống tham nhũng

- Để thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, Ban Quản lý Khu kinh tế đã bố trí 06 đồng chí (03 Đảng ủy, 03 công đoàn trong đó có 03 đồng chí phụ trách tuyên truyền tại cơ quan) thực hiện nội dung này. Tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật và kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật, hội nghị báo cáo viên pháp luật do Sở Tư pháp phối hợp Liên đoàn Lao động tỉnh tổ chức. Qua công tác đào tạo, bồi dưỡng, chất lượng của đội ngũ công chức, làm công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật từng bước nâng cao kiến thức, đáp ứng nhu cầu thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật tại cơ quan, đơn vị, cũng như phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện phổ biến pháp luật tại các Khu công nghiệp và Khu chức năng Khu kinh tế cửa khẩu của tỉnh.

- Công tác tiếp dân được thực hiện theo quy định pháp luật; hằng tuần, theo lịch công tác được niêm yết hoặc đột xuất lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp và làm việc với công dân, doanh nghiệp tại trụ sở cơ quan. Bố trí phòng tiếp công dân, doanh nghiệp và phân công cán bộ phụ trách tiếp công dân, doanh nghiệp.

- Ban Thanh tra nhân dân của Ban Quản lý Khu kinh tế được thành lập theo Quyết định 18/QĐ-CĐCS ngày 29/03/2019 về công nhận Ban thanh tra nhân dân nhiệm kỳ năm 2019-2021, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, công chức, viên chức trong cơ quan về việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan và nhiệm vụ được giao, từ đó kịp thời phát hiện và có biện pháp ngăn chặn những biểu hiện vi phạm (nếu có). Ban hành Kế hoạch số 1464/KH-BQLKKT ngày 03/9/2020 về kiểm tra công vụ năm 2020; Kế hoạch số 1003/KH-BQLKKT ngày 17/6/2020 về Kiểm tra việc chấp hành các quy định Nhà nước trong các đơn vị trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế năm 2020, thực hiện công tác kiểm tra việc chấp hành nội quy, quy chế của cơ quan; quy tắc ứng xử trong thi

hành công vụ của công chức, việc thực hiện những điều công chức không được làm; đạo đức công vụ của công chức, việc thực hiện cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư trong hoạt động công vụ....

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài chính tại cơ quan theo Quy chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo công khai, dân chủ, làm căn cứ tổ chức quản lý, thực hiện trong việc sử dụng ngân sách và tham gia giám sát của công chức trong việc chấp hành các định mức chi tiêu tài chính. Việc thực hiện mua sắm và sử dụng tài sản công một cách thiết thực, minh bạch và theo đúng trình tự, quy định, phân bổ tài sản phải hợp lý, tránh lãng phí; Có ý thức tự giác, tiết kiệm trong việc sử dụng tài sản cơ quan như máy photo, máy điều hoà, điện thoại, văn phòng phẩm,....

- Tiếp tục thực hiện công khai minh bạch bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, thời gian giải quyết trên mạng Internet và niêm yết đồng bộ, thống nhất tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả TTHC cơ quan, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh. Bên cạnh đó, ban hành Kế hoạch số 188/KH-BQLKKT ngày 10/02/2020 triển khai thực hiện Quyết định 1135/QĐ-UBND ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh về ban hành danh mục tài liệu, số liệu thông tin công bố, công khai Ban Quản lý Khu kinh tế; Quyết định 04a/QĐ-BQLKKT ngày 02/01/2020 về việc công bố, công khai dự toán ngân sách năm 2020,... và những nội dung bắt buộc công khai theo quy định Luật phòng, chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Trình tự, thủ tục việc lập kế hoạch, phân bổ vốn đầu tư công được thực hiện theo đúng quy định pháp luật và phù hợp với danh mục dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về tính chất, quy mô, tiến độ và yêu cầu của dự án đầu tư. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đấu thầu qua mạng, thanh quyết toán luôn chấp hành đúng các chế độ quản lý về đầu tư, xây dựng theo Luật xây dựng, Luật Đầu tư, Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

b) Việc xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn

- Thực hiện tốt Quy chế chi tiêu nội bộ theo Quyết định số 1030/QĐ-BQLKKT ngày 23/6/2020 của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế, nhằm đảm bảo tính công khai, dân chủ, làm căn cứ tổ chức, quản lý, trong việc sử dụng ngân sách, cắt giảm tối đa các khoản chi chưa thực sự cần thiết, thực hiện tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong chi tiêu, sử dụng lao động, kinh phí được giao; sử dụng tài sản công đúng mục đích, có hiệu quả, từng bước nâng cao vai trò, hiệu suất lao động của công chức, viên chức Ban Quản lý Khu kinh tế.

- Công tác giao đất, cho thuê đất đối với các doanh nghiệp đầu tư vào Khu công nghiệp, Khu chức năng Khu kinh tế cửa khẩu được quản lý chặt chẽ, sử dụng đất đúng mục đích và không để phát sinh tình trạng lãng phí đất; công tác quản lý về đầu tư, xây dựng, lao động và công tác phối hợp trong việc kiểm tra, giám sát về công tác bảo

vệ môi trường luôn được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật theo Bộ luật lao động, Luật xây dựng, Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

- Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc cập nhật, rà soát, xây dựng và ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng, mua sắm trang thiết bị, phương tiện làm việc.

c) Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử và quy tắc đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức

Lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan luôn gắn việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan. Phát huy tốt vai trò của đoàn thể, cá nhân với mục tiêu xây dựng cơ quan trong sạch vững mạnh, chỉ đạo xây dựng, ban hành Quyết định 1260/QĐ-BQLKKT ngày 10/10/2019 về việc thành lập Ban vận động Xây dựng đời sống văn hóa; Kế hoạch số 791/KH-BQLKKT ngày 14/5/2020 thực hiện “Năm dân vận khéo” 2020; Kế hoạch số 636/KH-BQLKKT ngày 21/4/2020 về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2020; Quyết định 1393/QĐ-BQLKKT ngày 01/11/2019 về việc thành lập Ban Tổ chức thực hiện quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang, nhằm phát huy quyền làm chủ của công chức, viên chức, người lao động, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong thực thi công vụ, góp phần xây dựng cơ quan trong sạch, vững mạnh thực hiện, nâng cao ý thức, trách nhiệm của công chức, viên chức trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực, trình độ chuyên môn, đáp ứng nhu cầu phát triển Khu công nghiệp, Khu kinh tế cửa khẩu.

d) Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Ban Quản lý Khu kinh tế đã triển khai thực hiện công khai, minh bạch tài sản thu nhập của công chức, viên chức, theo quy định tại Luật phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 78/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập; Thông tư số 08/2013/TT-TTCP về hướng dẫn thực hiện các quy định về kê khai tài sản, thu nhập của công chức, viên chức thuộc diện phải kê khai theo quy định, công chức, viên chức Ban Quản lý Khu kinh tế đã thực hiện nghiêm túc, kịp thời phát huy được hiệu quả trong công tác phòng, chống tham nhũng. Thực hiện nghiêm yết, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định.

đ) Việc xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Thực hiện nghiêm túc các quy định pháp luật về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 Quy định về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Lãnh đạo, người đứng đầu cơ quan luôn chủ động tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện công vụ của công chức, viên

chức do mình quản lý. Trong năm 2020, Ban Quản lý Khu kinh tế chưa xuất hiện tình trạng người đứng đầu cơ quan, đơn vị buông lỏng quản lý để xảy ra hành vi tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan.

e) Việc thực hiện cải cách hành chính

- Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, tổ chức triển khai quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 và Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ; Quyết định 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng chính phủ ban hành kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020; Quyết định 2994/QĐ-UBND ngày 16/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Quyết định 3002/QĐ-UBND ngày 17/12/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch 860/KH-UBND ngày 31/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2020; Tập trung chỉ đạo thực hiện hiệu quả kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Chương trình cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2016-2020 của tỉnh.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục với mục tiêu xây dựng cơ quan hiện đại và hoạt động có hiệu quả. Nhận thức được tầm quan trọng của việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính, Ban Quản lý Khu kinh tế luôn chú trọng, quan tâm nhằm thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ này. Ngay từ đầu năm, đã ban hành những chương trình, kế hoạch cụ thể để thực hiện như: Kế hoạch 90/KH-BQLKKT ngày 16/01/2020 về cải cách hành chính năm 2020; Kế hoạch 74/KH-BQLKKT ngày 14/01/2020 về hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch 75/KH-BQLKKT ngày 14/01/2020 về rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2020; Kế hoạch số 535/KH-BQLKKT ngày 07/4/2020 về tuyên truyền cải cách hành chính năm 2020. Qua đó, Đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban Quyết định 29/2020/QĐ-UBND ngày 24/6/2020 ban hành Quy định điều kiện, tiêu chuẩn chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương của các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh An Giang; Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 30/7/2020 về việc tạm thời áp dụng hệ số phụ cấp chức vụ đối với viên chức giữ chức vụ Lãnh đạo Văn phòng Ban Quản lý cửa khẩu Vĩnh Xương, Tịnh Biên và Khánh Bình trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế

- Thường xuyên cập nhật những các văn bản pháp luật mới có liên quan đến hoạt động đầu tư, xây dựng, lao động, đất đai và môi trường... đăng tải trên Website của cơ quan để các doanh nghiệp trong KCN, KKTCK tham khảo, nghiên cứu, tổ chức thực hiện theo đúng quy định và phổ biến lại cho người lao động, nhằm xây dựng mối quan hệ hài hòa, ổn định trong doanh nghiệp.

- Đối với các dự án đầu tư vào KCN và KKTCK, Ban Quản lý Khu kinh tế luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như kịp thời hỗ trợ về các thủ tục pháp lý, những hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng,

môi trường, lao động, đất đai... và những nội dung có liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nhằm bắt kịp thời những khó khăn, vướng mắc để kiến nghị, đề xuất các Bộ, ngành Trung ương, UBND tỉnh và các Sở, ngành, địa phương có biện pháp tháo gỡ cho doanh nghiệp.

- Bộ phận một cửa của cơ quan đã phối hợp tốt với Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Trung tâm Phục vụ hành chính công thực hiện tốt công tác tiếp nhận và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Ban Quản lý Khu kinh tế. Trong năm 2020, Ban Quản lý Khu kinh tế đã tiếp nhận 97 bộ hồ sơ thuộc các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, và lao động. Qua đó, đã trả kết quả đúng và trước thời hạn 97 bộ hồ sơ.

f) Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan:

- Ban Quản lý Khu kinh tế đã triển khai thực hiện áp dụng hệ thống phần mềm VNPT-iOffice để xử lý văn bản đi và đến. Ban hành Kế hoạch 40/KH-BQLKKT ngày 07/01/2020 về ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của Ban Quản lý Khu kinh tế năm 2020; Kế hoạch 611/KH-BQLKKT ngày 21/5/2019 về thực hiện Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2019-2025, định hướng đến năm 2030 của Ban Quản lý Khu kinh tế. Qua việc triển khai thực hiện đã giúp cho việc sắp xếp thời gian và giải quyết công việc được khoa học; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý và cung cấp dịch vụ hành chính công, tạo được lòng tin và sự hài lòng của cho doanh nghiệp đến liên hệ công tác.

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được quy định trong Bộ thủ tục hành chính theo Quyết định 2048/QĐ-UBND ngày 22/8/2019; Quyết định số 2114/QĐ-UBND ngày 25/07/2016 và Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 25/12/2017; Quyết định 294/QĐ-UBND ngày 19/02/2019.

g) Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Việc trả lương cho công chức, viên chức trong cơ quan cũng như việc thanh toán chi phí cho các đơn vị thi công, tư vấn, giám sát và các đơn vị khác có giao dịch với Ban Quản lý Khu kinh tế đều được thực hiện thông qua chuyển khoản ngân hàng và việc công khai tài chính được niêm yết tại trụ sở cơ quan, thông báo tại các cuộc họp để công chức, viên chức trong cơ quan có thể tham gia giám sát việc chấp hành các quy định về thu, chi theo đúng trình tự, quy định.

h) Về việc chuyển đổi vị trí công tác

Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục triển khai việc chuyển đổi vị trí công tác theo Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng và các văn bản hướng dẫn thi hành. Tuy nhiên, một số vị trí công tác trong cơ quan đòi hỏi cán bộ, công chức có trình độ chuyên môn, kỹ thuật chuyên sâu, kỹ năng công tác, bề dày trong thực tiễn và tính ổn định. Vì vậy, việc chuyển đổi vị trí gặp nhiều

vướng mắc, khó khăn do thiếu công chức có trình độ chuyên môn phù hợp để thay thế phụ trách công việc.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng và tiêu cực khác

Qua công tác kiểm tra nội bộ cơ quan về phòng, chống tham nhũng cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan đều chấp hành nghiêm chỉnh các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và chưa để xảy ra tình trạng cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm bị xử lý trách nhiệm trong thi hành công vụ theo quy định tại Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật trách nhiệm Bồi thường nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành khác.

4. Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Bên cạnh việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế yêu cầu mỗi cán bộ, công chức, viên chức phải gắn với việc thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đồng thời, thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát đối với các phòng, ban, đơn vị trực thuộc theo Quyết định số 1472/QĐ-BQLKKT ngày 03/9/2020 về việc thành lập tổ kiểm tra công vụ; Quyết định số 1009/QĐ-BQLKKT ngày 18/6/2020 về Thành lập Đoàn kiểm tra chấp hành quy định Nhà nước trong các đơn vị trực thuộc BQLKKT năm 2020, thực hiện kiểm tra việc chấp hành quy định Nhà nước về lĩnh vực kế toán, công nghệ thông tin, văn thư lưu trữ, quản lý và sử dụng tài sản công, việc thực hiện nội quy, quy chế cơ quan, ứng xử trong thi hành công vụ, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp nơi công sở, việc thực hiện giải quyết thủ tục hành chính, thời gian tiếp nhận và trả kết quả TTHC,... Qua công tác kiểm tra các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và chấp hành khá tốt các quy định của Nhà nước, nội quy, quy chế cơ quan và các nội dung trong phạm vi được kiểm tra tuân thủ quy định của pháp luật về thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

Trong năm 2020, Ban Quản lý Khu kinh tế chưa xuất hiện tình trạng đơn khiếu nại, tố cáo hành vi vi phạm quy định về tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH:

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Nhận thức rõ phòng chống tham nhũng là một trong những nhiệm vụ then chốt để xây dựng bộ máy chính quyền trong sạch, vững mạnh. Thời gian qua công tác phòng chống tham nhũng luôn được cấp Ủy, Lãnh đạo Ban Quản lý Khu kinh tế quan tâm, chỉ đạo và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được giao; tạo sự đoàn kết, đồng thuận cao trong đội ngũ công chức, viên chức cơ quan, nêu cao tinh thần trách nhiệm, phát huy quyền làm chủ của mỗi cá nhân trong việc tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến cho các hoạt động của cơ quan.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng

- Cấp ủy Đảng và Ban Lãnh đạo cơ quan đã quan tâm tổ chức tốt việc tuyên truyền, học tập, quán triệt Luật phòng chống tham nhũng 2018, Luật cán bộ, công chức; Luật viên chức; Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động của cơ quan. Trên cơ sở đó, phòng ngừa tốt, cũng như không để xảy ra hành vi tham nhũng, nhũng nhiễu trong cơ quan. Trong năm 2020, công tác phòng, chống tham nhũng tại Ban Quản lý Khu kinh tế được duy trì thực hiện nghiêm túc theo quy định pháp luật, đạt được hiệu quả cao và chưa phát sinh hành vi tham nhũng, tiêu cực tại cơ quan. Các phòng chuyên môn và đơn vị trực thuộc ngày càng có ý thức hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình để từng bước thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị của cơ quan gắn với việc thực hiện những nội dung trong công tác phòng, chống tham nhũng theo quy định pháp luật.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, phát huy vai trò làm chủ của đảng viên, công chức và viên chức trong các hoạt động của cơ quan.

- Niêm yết công khai tài chính ngân sách, các khoản chi thường xuyên, bản kê khai tài sản, thu nhập...và những nội dung phải thực hiện công khai theo quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và những văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đáp ứng nhu cầu chính đáng của công chức, viên chức của cơ quan trong việc tham gia giám sát.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới, Ban Quản lý Khu kinh tế tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng ngừa tham nhũng và các văn bản có liên quan cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và tự kiểm tra việc thực hiện quy định pháp luật về phòng, ngừa tham nhũng, tiêu cực; thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa, nhất là cải cách thủ tục hành chính, việc công khai, minh bạch việc mua sắm tài sản công, các khoản chi thường xuyên, chi quản lý dự án...của cơ quan nhằm thực hiện có hiệu quả công tác đấu tranh PCTN trong tình hình mới.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng và pháp luật Nhà nước về phòng, chống tham nhũng tại cơ quan, các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc phổ biến các nội dung, giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực, các quy định pháp luật liên quan đến phòng, chống tham nhũng đến toàn thể công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở, công khai minh bạch dự toán, quyết toán, việc sử dụng ngân sách trong: quản lý và sử dụng ngân sách, mua sắm sử dụng tài sản công, kê khai tài sản, thu nhập... cấp các loại giấy phép đầu tư, giấy phép lao động, xây dựng và các nội dung cần công khai theo quy định pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra và tự kiểm tra ở mỗi phòng, ban, đơn vị trực thuộc trong thi hành công vụ, trong giao tiếp và giải quyết công việc, giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Tiếp tục thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính tại cơ quan.

Trên đây là Báo cáo công tác Phòng, chống tham nhũng năm 2020 của Ban Quản lý Khu kinh tế./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- TB và các PTB;
- Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, VP. *7/ky*



**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Trần Quốc Thanh



An Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2020

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

(số liệu tính đến ngày 30/11/2020)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 2170 /BC-BQLKKT ngày 01/12/2020
của Ban Quản lý Khu kinh tế)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	1
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	4
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	12
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	01
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	2
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	2
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	01
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	01
28	Tỷ lệ % cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra, kiểm tra		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (<i>địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp</i>)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
50	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	0
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	0
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định của nghị định 90/2013/NĐ-CP	Đơn	0
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	0
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	0
62	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị phát hiện có vi phạm về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị	Cuộc/đơn vị	0
63	Số cuộc kiểm tra/số đơn vị vi phạm về thực hiện chế độ định mức, tiêu chuẩn	Cuộc/đơn vị	0
64	Tài sản tham nhũng được thu hồi qua công tác thanh tra	Triệu đồng	0

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ AN GIANG



UBND TỈNH AN GIANG
BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

An Giang, ngày 01 tháng 12 năm 2020

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHỮNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính đến ngày 30/11/2020)

(Ban hành kèm theo Báo cáo số 2130/BC-BQLKKT ngày 01/12/2020 của Ban Quản lý Khu kinh tế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
1	Không	Không	Không	Không
2	Không	Không	Không	Không

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ AN GIANG